TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 7 - 2019
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Diện

Bà Nguyễn Thị Hồng Chuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Chúng Minh Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Đức Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị D, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn X, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. (có mặt)

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn X, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/3/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Chị Vi Thị D trình bày: Năm 2011 chị và Anh Hoàng Văn Th tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 14/11/2011 tại UBND xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 01 tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, tính tình không hòa hợp. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè khuyên bảo, hòa

giải nhưng không có kết quả, cuộc sống chung không cải thiện được. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên anh chị đã quyết định sống ly thân từ tháng 02 năm 2012 cho đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nên Chị Vi Thị D đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Hoàng Văn Th. Về con chung: Quá trình chung sống anh chị chưa có con chung nên chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, chị D có 01 con riêng là cháu Vi Khánh H, sinh ngày 03/7/2016, không phải là con anh Th nên khi đăng ký khai sinh chị D chỉ khai tên mẹ, do đó chị D không yêu cầu Tòa án đề cập, giải quyết. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Anh chị không có tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, vì vậy khi ly hôn không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệp tập Anh Hoàng Văn Th nhiều lần nhưng anh Th không có mặt để tham gia tố tụng do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án. Tuy nhiên, tại đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 01/07/2019 của Anh Hoàng Văn Th gửi đến Tòa án, Anh Hoàng Văn Th trình bày: việc Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang thụ lý vụ án ly hôn giữa anh và Chị Vi Thị D anh có biết và nhất trí đề nghị Tòa án huyện Bắc Quang giải quyết. Anh cũng đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập phiên tòa của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Tuy nhiên hiện nay do anh là lao động tự do, đi làm ăn ở xa, công việc bận rộn, nên không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn cũng như không đến tham gia phiên tòa được. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giải quyết, xét xử vắng mặt và có quan điểm như sau: Về quan hệ hôn nhân: Anh và Chị Vi Thị D tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện B nhưng sau khi chung sống cuộc sống không có hạnh phúc do tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung, do vậy anh chị đã sống ly thân từ nhiều năm nay. Nay thấy rằng vợ chồng không có tình cảm và không có sự quan tâm, chăm sóc đến nhau, hôn nhân không hạnh phúc nên anh nhất trí ly hôn với Chị Vi Thị D. Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chưa có con chung, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung cũng như không có công nợ chung, nên anh không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Tại các biên bản xác minh ngày 23/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang với bố đẻ Anh Hoàng Văn Th, trưởng thôn X, xã V, cán bộ tư pháp xã V phản ánh về tình trạng hôn nhân của Chị Vi Thị D và Anh Hoàng Văn Th như sau:

Chị Vi Thị D và Anh Hoàng Văn Th đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang vào ngày 14/11/2011 trên cơ sở tự nguyện. Anh chị cũng được gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Tuy nhiên sau khi kết hôn một thời gian ngắn khoảng hơn 01 tháng vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp. Anh Th và chị D đã sống ly thân từ năm 2012 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Anh Th là lao động tự do, hiện đã đi làm ăn ở xa, thỉnh thoảng mới về nhà. Về con chung và tài sản

chung: quá trình chung sống anh chị không có con chung và tài sản chung, công nợ chung. Năm 2016 chị D có sinh 01 con trai nhưng không phải con của anh Th nên chị D khai sinh cho con chỉ có tên mẹ trong giấy khai sinh.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tố tụng dân sự phát biểu: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không đến tham gia tố tụng mặc dù Tòa án đã được triệu tập hợp lệ tuy nhiên sau khi Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị đơn đã có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cho Chị Vi Thị D được ly hôn Anh Hoàng Văn Th. Về con chung và tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng chưa có con chung và tài sản chung, công nợ chung nên không đề cập, giải quyết. Về án phí: nguyên đơn là Chị Vi Thị D chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Nguyên đơn là Chị Vi Thị D có đơn khởi kiện "Ly hôn" với bị đơn là Anh Hoàng Văn Th, Anh Hoàng Văn Th có nơi cư trú tại thôn X, xã V, huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn Chị Vi Thị D có mặt tại phiên tòa. Bị đơn Anh Hoàng Văn Th vắng mặt tại phiên toà có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Toà án tiến hành xét xử vắng mặt Anh Hoàng Văn Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Vi Thị D và Anh Hoàng Văn Th xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc. Sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên bảo nhưng không khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay Chị Vi Thị D có yêu cầu xin ly hôn Anh Hoàng Văn Th. Tại đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, anh Th nhất trí ly hôn. Do đó, căn cứ

vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho Chị Vi Thị D được ly hôn Anh Hoàng Văn Th.

[2.2] Về việc nuôi con: Hội đồng xét xử thấy rằng, Chị Vi Thị D và Anh Hoàng Văn Th đều xác nhận quá trình chung sống, anh chị chưa có con chung nên khi ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết. Chị D xác nhận trong thời gian chị và anh Th sống ly thân, chị D có sinh 01 con trai là cháu Vi Khánh H, sinh ngày 03/7/2016 là con riêng của chị, không phải con của anh Th và chị đăng ký khai sinh cho cháu H chỉ có tên mẹ, do đó chị D không yêu cầu Tòa án đề cập, giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.3] Về chia tài sản chung: Chị Vi Thị D và Anh Hoàng Văn Th đều trình bày quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung, tài sản riêng và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí: nguyên đơn Chị Vi Thị D chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Vi Thị D được ly hôn Anh Hoàng Văn Th.

2. Về án phí: Chị Vi Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo biên lai số 0000718 ngày 15 tháng 3 năm 2019.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hải Hà